TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M TỈNH H **-----***-----**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **-------***-------**

Bản án số: 68/2019/HSST
Ngày: 29/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng.**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phan Xuân Hùng.**
2/ Ông **Nguyễn Xuân Khải.**
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tân Huyền** - Thư ký Toà án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tham gia phiên toà: Bà **Đặng Thị Phượng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã M, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2019/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2019/HSST - QĐ ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Trung D**, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Tổ dân phố Y, phường Nh, thị xã M, tỉnh H

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn H (Đã chết) và bà Bùi Thị H (sinh năm 1979)

Vợ, con: Chưa có

Tiền sự, Tiền án: Không

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Nh, thị xã M, tỉnh H (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Tuấn H** (Tên gọi khác: Lợn), sinh năm 1995

Nơi cư trú: Tổ dân phố Y, phường Nh, thị xã M, tỉnh H

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Giới tính: Nam.

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1968) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1968)

Vợ, con: Chưa có

Tiền sự, Tiền án: Không

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Nh, thị xã M, tỉnh H. (Có mặt tại phiên tòa).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ **Trử Văn Th**, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Trú quán tại ở tổ dân phố Y, phường Ph, thị xã M, tỉnh H.

2/ **Nguyễn Thị Thu Hòa**, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Trú quán tại thôn Th, thị trấn L, huyện L, tỉnh V.

*** Người làm chứng :**

1- Đào Hồng Q – SN: 1988(Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố Ngh, phường Ph, thị xã M, tỉnh H.

2 – Bùi Thị H – SN: 1979(Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố Y, phường Nh, thị xã M, tỉnh H.

3- Bùi Thị D – SN: 1962(Vắng mặt).

Tổ dân phố Ng, phường Nh, thị xã M, tỉnh H.

4- Vương Thị H – SN: 1994(Vắng mặt).

Địa chỉ: Đội 12, thôn H, xã Th, huyện K, tỉnh H.

5- Hà Thị Th – SN: 1995(Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 13, thôn Th, xã X, huyện L, tỉnh V.

6- Dương Thị H – SN: 1996(Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn L, huyện L, tỉnh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài hiệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên Nguyễn Trung D đã nảy sinh ý định mua giấy tờ giả về bán lại kiếm lời. Ngày 08/5/2019 Nguyễn Tuấn H thấy Nguyễn Trung D bán giấy tờ giả có lãi nên H xin D cho bán chung giấy tờ giả và cả hai đã thỏa thuận cùng nhau mua giấy tờ giả để bán kiếm lời.

D sử dụng số điện thoại 0972 995 912 và 0356 296 059 để lập tài khoản Facebook có tên "*Dũng Dolce*". H sử dụng số điện thoại 0977 176 554 để lập tài khoản mạng xã hội Zalo có tên "*Nguyễn Tuấn Hoàng*", lập 02 tài khoản Facebook có tên "*Hoàng Nguyễn*" và "*Nguyễn Tuấn Hoàng*". Khoảng tháng 5/2019, D sử dụng Facebook có tên "*Dũng Dolce*" liên lạc với một số tài khoản Facebook trên mạng xã hội để mua "Giấy khám sức khỏe", "Giấy chứng nhận nằm viện", "Giấy ra viện" và "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" giả.

Sau khi có được các giấy tờ giả nêu trên, D và H mang về để tại nhà D ở tổ dân phố Y, phường Nh, thị xã M. Đến ngày 15/5/2019, H mua của Trử Văn Th 01 "Giấy

chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội". Cả hai dùng tài khoản Zalo, Facebook của mình giao bán các giấy tờ giả trên mạng xã hội và đã bán cho một số người không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Giấy tờ giả còn lại, D để tại nhà của D. Khoảng 09 giờ ngày 16/5/2019, H đến nhà D để bán "Giấy khám sức khỏe" giả thì có Võ Hoàng Nam (khai sinh năm 1994 ở thôn Xuân Đào, xã Xuân Dục, thị xã Mỹ Hào) sử dụng số điện thoại 0329505874 gọi điện thoại cho D. Lúc này, H nghe điện thoại của Nam thì Nam nói: "*Có bán giấy khám sức khỏe không?*", H hiểu Nam hỏi mua giấy khám sức khỏe giả nên H trả lời: "*Có*", Nam hỏi: " *Bao nhiêu tiền một tờ?*", H trả lời: "*150.000đ/01 tờ*", Nam nói "*Để cho 03 tờ giấy khám sức khỏe*" rồi cả hai hẹn gặp nhau ở khu vực cổng trường sư phạm kỹ thuật Hưng Yên (cở sở II) thuộc phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào. Khi nghe điện thoại xong H nói cho D biết Nam đặt mua 03 tờ "Giấy khám sức khỏe" giả rồi Hoàng điều khiển xe môtô biển số 89E1-184.54 và cầm theo 03 tờ "giấy khám sức khỏe" giả của Bệnh viện Bạch Mai để bán cho Nam. Khoảng 10h15 cùng ngày, H đến cổng trường sư phạm kỹ thuật Hưng Yên (cở sở II) thì gặp Nam. Tại đây, H đưa cho Nam 03 tờ "Giấy khám sức khỏe" giả, Nam đưa cho H tổng số tiền 450.000đ thì lực lượng Công an thị xã Mỹ Hào phối hợp với Công an phường Bần Yên Nhân kiểm tra, phát hiện.

Thu giữ vật chứng, gồm: Thu của Võ Hoàng Nam 03 tờ "Giấy khám sức khỏe" tại trang đầu phần thông tin cá nhân của người khám, tiểu sử bệnh của đối tượng khám sức khỏe đều bỏ trống còn trang 2 và trang 3 đều ghi bằng mực màu xanh, ký tên, đóng dấu "BSCKI. Nguyễn Đình Thái", "BSCKI. Nguyễn Kim Minh", "BS. Hà Thị Thanh Hương" vào phần khám thể lực, khám lâm sàng và khám cận lâm sàng. Mục xét nghiệm nước tiểu đều đóng dấu màu đỏ ghi chữ "Âm tính Negative". Mục chuẩn đoán hình ảnh đều đóng dấu "X- Quang tim phổi bình thường". Phần kết luận đều đóng dấu "Hiện tại đủ sức khỏe học tập công tác". Phần người kết luận đều đóng dấu tròn màu đỏ ghi chữ "Bộ Y tế Bệnh viện Bạch Mai", có chữ ký và đóng dấu chức danh "GĐ.BS. Nguyễn Quốc Anh"; Quản lý tại túi quần bên phải của Nam số tiền 50.000đ. Thu của Nguyễn Tuấn Hoàng 01 xe mô tô biển số 89E1-184.54, 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng, quản lý tại túi quần bên trái của Hoàng số tiền 920.000đ.

Ngày 16/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào tiến hành khám xét khẩm cấp chỗ ở của Nguyễn Tuấn H tại tổ dân phố Y, phường Nh, thị xã M, kết quả khám xét không thu giữ gì.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trung D tại tổ dân phố Y, phường Nh, thị xã M, kết quả khám xét thu giữ: Thu trên giường trong phòng ngủ của D gồm: 12 tờ "Giấy chứng nhận nằm viện" ở phần Giám đốc bệnh viện đều đóng dấu tròn màu đỏ ghi chữ "Bộ y tế chữ Bệnh viện Bạch Mai", đều có chữ ký, đóng dấu "GĐ.BS. Nguyễn Quốc Anh"; ở phần trưởng khoa điều trị có 01 tờ ký tên đóng dấu "BS. Hà Thị Thanh Hương", có 09 tờ ký tên đóng dấu "BSCKT. Nguyễn Kim Minh" và có 02 tờ ký tên đóng dấu "BSCKI. Nguyễn Đình Thái"; 07 tờ "Giấy ra viện" đều đóng dấu tròn màu đỏ ghi chữ

"Bộ y tế chữ Bệnh viện Bạch Mai", đều có chữ ký, đóng dấu chức danh "GĐ.BS. Nguyễn Quốc Anh" ở phần trưởng khoa điều trị đều ký tên đóng dấu "BS. Hà Thị Thanh Hương"; 01 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" có dấu tròn màu đỏ ghi chữ "Bệnh viện Bạch Mai" và đóng dấu "GĐ.BS. Nguyễn Quốc Anh", "BSCKI. Nguyễn Đình Thái"; 02 tờ "Giấy khám sức khỏe" tại trang đầu phần thông tin cá nhân của người khám, tiểu sử bệnh của đối tượng khám sức khỏe đều bỏ trống còn trang 2 và trang 3 đều ghi bằng mực màu xanh, ký tên, đóng dấu "BSCKI. Nguyễn Đình Thái", "BSCKI. Nguyễn Kim Minh", "BS. Hà Thị Thanh Hương" vào phần khám thể lực, khám lâm sàng và khám cận lâm sàng. Mục xét nghiệm nước tiểu đều đóng dấu màu đỏ ghi chữ "Âm tính Negative". Mục chuẩn đoán hình ảnh đều đóng dấu "X- Quang tim phổi bình thường". Phần kết luận đều đóng dấu "Hiện tại đủ sức khỏe học tập công tác". Phần người kết luận có đóng dấu tròn màu đỏ ghi chữ "Bộ Y tế Bệnh viện Bạch Mai", có chữ ký và đóng dấu "GĐ.BS. Nguyễn Quốc Anh"; 01 quyển sổ tay loại nhỏ trên có ghi các chữ, số bằng mực màu xanh; 01 bút bi màu xanh; 01 phong bì thư dịch vụ chuyển phát nhanh EMS trên có ghi người gửi Vũ 0971211751, người nhận Dũng An Tháp, phường Nhân Hòa, Hưng Yên 0356296059; 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 1.850.000đ; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trung Dũng và 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng.

Ngày 17/5/2019, Dũng tự nguyện giao nộp lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu xanh đen bên trong lắp sim số thuê bao 0972 995 912.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã tiến hành thu thập mẫu dấu của Bệnh viện Bạch Mai, chữ ký của Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai Nguyễn Quốc Anh và trưng cầu giám định một số tài liệu, mẫu dấu tròn ghi chữ Bộ y tế- Bệnh viện Bạch Mai thu giữ, quản lý của Hoàng và Dũng.

Tại bản kết luận giám định số 3182 ngày 28/6/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: *Hình dấu tròn có nội dung "* **Bệnh Viện Bạch Mai***" trên các dấu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A25 so với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh ký hiệu M1 không phải do cùng một con dấu đóng ra.*

Chữ ký đứng tên Nguyễn Quốc Anh dưới các dạng mục "NGƯỜI KẾT LUẬN"; "GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN" trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A24 khác dạng so với chữ ký trong khung trên mẫu so sánh ký hiệu M2 nên không đủ cơ sở kết luận có cùng một người ký ra hay không; những người có mẫu chữ viết đứng tên Nguyễn Tuấn H và Nguyễn Trung D trên các mẫu so sánh ký hiệu M3, M4 không viết ra chữ viết trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5.

Như vậy, quá trình điều tra xác định: Từ ngày 08/5/2019 đến ngày 14/5/2019, Nguyễn Trung D và Nguyễn Tuấn H đã thực hiện hành vi mua 05 "Giấy khám sức khỏe", 12 tờ "Giấy chứng nhận nằm viện", 07 "Giấy ra viện" và 01 tờ "Giấy chứng nhận nghỉ bảo hiểm xã hội" đều là giả mang tên Bệnh viện Bạch Mai với mục đích để bán kiếm lời (Trong đó đã bán cho Võ Hoàng Nam 03 tờ giấy khám sức khỏe giả).

Quá trình điều tra Nguyễn Trung D, Nguyễn Tuấn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, D và H khai nhận: Ngày 12/5/2019 mua của tài khoản Facebook có tên "*Phạm Vũ*" 20 tờ "Giấy khám sức khỏe"; 08 "Giấy ra viện", 12 "Giấy chứng nhận nằm viện" đều là giả, tổng số tiền là 660.000đồng. Sau đó D và H đã bán cho nhiều người không rõ tên tuổi địa chỉ 15 tờ "Giấy khám sức khỏe", 01 "Giấy ra viện" giả thu được tổng số tiền là 2.400.000đ. Còn lại 5 tờ "Giấy khám sức khỏe", 07 "Giấy ra viện" và 12 "Giấy chứng nhận nằm viện" đều là giả để tại nhà Dũng và đã bị thu giữ như nêu ở trên.

Ngoài ra, H còn khai nhận: Ngày 15/5/2019, H mua của Trử Văn Th 02 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" giả ghi chữ Bệnh viện Bạch Mai giá 200.000đ. Sau đó H đã bán cho một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ 01 tờ với giá 260.000đ còn 01 tờ Cơ quan điều tra đã thu giữ tại nhà của Dũng như nêu ở trên.

D khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 19/3/2019 đến ngày 14/5/2019, D đã mua của Thắng 23 "Giấy khám sức khỏe", 08 "Giấy ra viện", 08 "Giấy chứng nhận nằm viện", 01 tờ "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội" giả của Bệnh viện Bạch Mai. Sau đó D một mình bán 13 tờ "Giấy khám sức khỏe", 03 "Giấy ra viện" và 03 "Giấy chứng nhận nằm viện" giả cho một số người (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) thu lời được 1.430.000đ. Số giấy tờ giả còn lại, D và H cũng mang bán cho một số người không rõ tên tuổi địa thu lời được 2.500.000đ; đồng thời, trước đó khoảng tháng 10 năm 2018, D mua của một đối tượng tên Vương (không rõ họ, tên đệm và địa chỉ) 10 giấy khám sức khỏe giả mang tên Bệnh viện Giao thông vận tải. Sau đó, D đã bán toàn bộ giấy khám sức khỏe trên cho một số người (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) và thu lời được 400.000đ. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định được Nguyễn Trung D và Nguyễn Tuấn H đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với 03 tờ "Giấy khám sức khỏe" thu giữ của Nam, 12 tờ "Giấy chứng nhận nằm viện"; 07 tờ "Giấy ra viện"; 01 "Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội"; 02 tờ "Giấy khám sức khỏe" của Bệnh viện Bạch Mai, 01 quyển sổ tay loại nhỏ trên có ghi các chữ, số bằng mực màu xanh, 01 bút bi màu xanh, 01 phong bì thư dịch vụ chuyển phát nhanh EMS trên có ghi người gửi Vũ 0971211751, người nhận D An Tháp, phường Nhân Hòa, Hưng Yên 0356296059, 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng và 01 chiếc điện thoại Nokia 105 thu giữ của D, 01 chiếc xe mô tô biển số 89E1-184.54 là tài sản hợp pháp của Hoàng, 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng và số tiền 920.000đ thu giữ của H đều là vật chứng mà D và H sử dụng vào việc phạm tội. Còn đối với 01 ví giả da màu đen bên trong có số tiền 1.850.000đ; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trung D thu giữ của D. Qua điều tra xác định đều không liên quan đến việc phạm tội. D đề nghị xin được nhận lại

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Facebook có tên "*Phạm Vũ*" mà D khai đã mua giấy tờ giả. Qua xác minh tại bưu điện xã Lập Thạch người gửi bưu phẩm số EC 289030077 và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc cung cấp thì người sử dụng khoản Facebook có tên "*Phạm Vũ*" là Nguyễn Thị Thu Hòa, sinh năm 2001 ở thôn Thống Nhất, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh

Vĩnh Phúc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã làm việc với Hòa nhưng Hòa không thừa nhận sử dụng số điện thoại 0971211751 và sử dụng tài khoản facebook "*Phạm vũ*", Cơ quan điều tra đã tiến hành thu mẫu chữ của Hòa trưng cầu giám định chữ viết của Hòa so với 03 tờ giấy khám sức khỏe thu giữ của Nam, 02 tờ giấy khám sức khỏe, 01 bì thư dịch vụ chuyển phát nhanh EMS trên có ghi người gửi Vũ 0971211751, người nhận "Dũng An Tháp, phường Nhân Hòa, Hưng Yên 0356296059" thu giữ của D.

Tại bản kết luận giám định số 4078 ngày 31/7/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Chữ viết dưới các mục "Khám thể lực","Khám lâm sàng", "Khám cận lâm sàng" trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 và chữ viết tại các mục: "Người gửi/From", "Người nhận/To" trên mẫu cần giám định ký hiệu A6 so với chữ viết của Nguyễn Thị Thu Hòa trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M10 do cùng một người viết ra.

Cơ quan điều tra cũng tiến hành xác minh số điện thoại 0971211751, xác định chủ thuê bao là chị Phan Thị My, sinh năm 1990 ở xã Phương Xá, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Hiện nay chị My không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ giải quyết sau. Còn đối với hành vi của Nguyễn Thị Thu Hòa xảy ra tại huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã thông báo và chuyển tin báo tố giác tội phạm liên quan đến đối tượng Hòa đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với đối tượng Võ Hoàng Nam khai sinh năm 1994 ở thôn Xuân Đào, xã Xuân Dục, thị xã Mỹ Hào là người đã mua 03 tờ giấy khám sức khỏe giả của Hoàng. Quá trình điều tra lợi dụng sơ hở Nam đã trốn thoát. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Xuân Dục thì được chính quyền địa phương xã Xuân Dục cung cấp không có đối tượng nào có tên như trên, ngoài ra còn số tiền 50.000 đồng thu giữ của Nam, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ giải quyết sau.

Đối với số điện thoại 0329505874 mà đối tượng Nam sử dụng để liên lạc với Dũng mua giấy tờ giả. Qua điều tra, xác định chủ thuê bao mang tên Công ty TNHH Thương Mại và dịch vụ Du lịch Duy Thịnh có địa chỉ số 8, ngách 70/4, ngõ 194 Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Qua xác minh hiện nay ở phường Đội Cấn không có Công ty trên nên không xác định ai là người sử dụng số thuê bao trên nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ giải quyết sau.

Đối với việc D khai đã nhiều lần mua giấy tờ giả của Thắng, sau đó, D và H đã bán cho nhiều người không biết tên, tuổi địa chỉ. H khai đã mua của Thắng một lần 02 tờ giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội giả, sau đó H đã bán 01 tờ cho người không rõ tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra không thu được vật chứng nêu trên nên chưa có căn cứ để xử lý D, H và Thắng. Chỉ có căn cứ xác định H mua của Thắng 01 tờ giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng bảo hiểm xã hội giả như nêu ở trên.

Đối với hành vi của Thắng đã bán cho Hoàng 01 giấy tờ giả như nêu ở trên, Thắng còn thực hiện làm giả con dấu, tài liệu của Bệnh viện Bạch Mai rồi bán cho nhiều người không biết, tên tuổi, địa chỉ nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mỹ Hào đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Thắng về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự ở vụ án khác.

Đối với đối tượng tên Vương (Không rõ họ, tên đệm và địa chỉ), D khai đã bán giấy tờ giả cho D và những người (chưa rõ tên tổi, địa chỉ) đã mua giấy tờ giả của D và H. Quá trình điều tra chưa làm rõ những đối tượng trên nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ giải quyết sau.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKSMH ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trung D, Nguyễn Tuấn H về tội "***Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức***" theo quy định tại điểm a, khoản 3, điều 341 Bộ luật hình sự.

+ Tại phiên tòa: Các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

+ Kết thúc phần xét hỏi:

- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố các bị cáo về tội "***Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức***".

- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 3, điều 341; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51; điều 17; khoản 1 điều 38; điều 58 Bộ luật hình sự.

- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Trung D, Nguyễn Tuấn H mỗi bị cáo từ 03 năm 6 tháng đến 03 năm 9 tháng tù; đồng thời Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề về hình phạt bổ sung và án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Mỹ Hào, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]/ Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp khách quan với lời khai của người liên quan, của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang; các Kết luận giám định của các cơ quan chuyên môn; các giấy tờ, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của bản cáo trạng mà vị đại diện VKS đã nêu và đã có đủ cơ sở kết luận: "*Trong khoảng thời gian từ tháng 2/2019 đến tháng 5/2019 tại tổ dân phố Yên Tập, phường Nhân Hòa, thị xã Mỹ Hào,*

tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Trung D và Nguyễn Tuấn H đã mua 25 giấy tờ giả các loại (gồm: 01 tờ Giấy chứng nhận hưởng bảo hiểm xã hội, 5 tờ Giấy khám sức khỏe, 07 tờ Giấy ra viện và 12 tờ Giấy chứng nhận nằm viện) mang tên Bệnh viện Bạch Mai nhằm mục đích để bán lại kiếm lời." Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố các bị cáo Nguyễn Trung D, Nguyễn Tuấn H về tội "***Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức***" theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý của Nhà nước về các loại tài liệu và giấy tờ bị cáo làm giả. Trong khoảng thời gian ngắn các bị cáo đã mua loại giấy tờ giả đóng dấu của Bệnh viện Bạch Mai là cơ quan có thật, chức danh của lãnh đạo Bệnh viện Bạch Mai và tên các bác sỹ (Có thật và không có thật) để bán và nhằm tiêu thụ lấy tiền tiêu xài. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình quản lý hành chính của Nhà nước, gây dư luận xấu, là nỗi lo lắng bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy nay cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

Hiện nay tội phạm về làm giả con dấu, giấy tờ, tài liệu của cơ quan, tổ chức đang là vấn đề nóng trong xã hội; tội phạm được thực hiện nhằm trục lợi bất chính. Không ít người dân vì mục đích cá nhân không chính đáng nên đã mặc nhiên chấp nhận việc mua bán giấy tờ giả để thực hiện mục đích của mình; bên cạnh đó cũng không ít người dân khi có giấy tờ giả mà không biết mình bị lừa và phải chịu thiệt thòi về hành vi của loại tội phạm này. Hoạt động của tội phạm và nhóm tội phạm nói trên ngày càng tinh vi, thủ đoạn ngày càng phức tạp, gây bức xúc trong dư luận. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo các bị cáo và cũng là bài học giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

Trong vụ án này có đồng phạm tham gia, Nguyễn Trung D là người trực tiếp mua và cất giấu giấy tờ giả, còn Nguyễn Tuấn H vai trò là đồng phạm và là người trực tiếp mang giấy tờ giả đi tiêu thụ. Vì vậy HĐXX xác định vai trò của hai bị cáo trong vụ án là như nhau; đồng thời HĐXX cũng sẽ căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án để quyết định mức hình phạt khi lượng hình.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thật thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và được chính quyền địa phương xác nhận. Bị cáo H cung cấp bản phôtô gia đình liệt sỹ và tổ quốc ghi công, huân chương đối với ông Nguyễn Văn Bào là ông ngoại của bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51 - Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Để thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật, nay Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp:

- 01 chiếc điện thoại Nokia 105, 01 chiếc điện thoại Iphone 6s màu vàng thu giữ của D, 01 chiếc xe môtô biển số 89E1-184.54, 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng và số tiền 920.000đ thu giữ của H đều là tiền và công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện tội phạm. Vì vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền này.

- Bảo thủ số tiền 50.000đ thu giữ của Võ Hoàng Nam. Khi nào bắt giữ được Võ Hoàng Nam sẽ xem xét giải quyết số tiền này ở vụ việc khác.

- Tịch thu cho hủy bỏ 01 bút bi màu xanh; cùng các sim điện thoại lắp trong các điện thoại sung công quỹ Nhà nước.

- Chiếc ví giả da màu đen; số tiền 1.850.000đ; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trung D là vật chứng không liên quan đến tội phạm. Vì vậy cần trả lại bị cáo Nguyễn Trung D số tài sản và giấy tờ trên.

[5] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung D, Nguyễn Tuấn H phạm tội "***Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức***".

[2] Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a, khoản 3, điều 341; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt chính:

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn Trung D, Nguyễn Tuấn H mỗi bị cáo **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 2 điều 46; điểm a,b khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng, 01 chiếc điện thoại Nokia 105 vỏ màu xanh đen, 01 chiếc xe mô tô biển số 89E1-184.54 và số tiền 920.000đ (*Chín trăm hai mươi nghìn đồng*)

- Bảo thủ số tiền 50.000đ *(Năm mươi nghìn đồng)* thu giữ của Võ Hoàng Nam.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Trung D chiếc ví giả da màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trung D và số tiền 1.850.000đ *(Một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)*

- Tịch thu cho hủy bỏ 01 bút bi màu xanh cùng các sim điện thoại lắp trong các điện thoại sung công quỹ Nhà nước.

(Vật chứng được thống kê tại Quyết định chuyển vật chứng số:53/QĐ-VKSMH ngày 12/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M)

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Trung D, Nguyễn Tuấn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo, người liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- VKSND thị xã M;
- Công an thị xã M;
- Chi cục THADS thị xã M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN NAM THẮNG